

Số: 211/BC-UBND

*Lê Hồng, ngày 25 tháng 7 năm 2023*

## **BÁO CÁO**

### **Sơ kết hoạt động tổ công nghệ số cộng đồng 6 tháng đầu năm, phương hướng 6 tháng cuối năm 2023 xã Lê Hồng**

Thực hiện Công văn số 39/TCĐCNSCĐ ngày 18/7/2023 của Tổ chỉ đạo CNSCĐ huyện Thanh Miện về việc sơ kết hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng 6 tháng đầu năm 2023. Ủy ban nhân dân xã Lê Hồng báo cáo kết quả sơ kết hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn xã như sau:

## **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM**

### **1. Số liệu chung**

| STT | Nội dung                          | Số liệu |
|-----|-----------------------------------|---------|
| 1   | Số lượng thôn                     | 07      |
| 2   | Số lượng Tổ CNSCĐ cấp thôn        | 07      |
| 3   | Số lượng thành viên Tổ CNSCĐ thôn | 52      |
| 4   | Nhóm zalo của Tổ CNSCĐ (Có/không) | Có      |

### **2. Công tác chỉ đạo điều hành**

6 tháng đầu năm 2023, UBND xã đã chỉ đạo tổ CNSCĐ xã, thôn, các cán bộ, công chức tập trung thực hiện các nhiệm vụ về công nghệ số, đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn. Trên cơ sở đó, UBND xã đã xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo cụ thể như sau:

+ Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 25/12/2022 về cải cách hành chính nhà nước xã Lê Hồng năm 2023;

+ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 13/01/2022 về tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023;

+ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 08/02/2023 tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn xã năm 2023;

+ Quyết định số 96/KH-UBND ngày 15/12/2022 ban hành kế hoạch triển khai đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã Lê Hồng;

+ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 ban hành kế hoạch KSTTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã Lê Hồng năm 2023;

+ Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 09/3/2023 về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2023;

+ Kế hoạch số 321/KH-UBND ngày 31/12/2022 ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Lê Hồng năm 2023;

+ Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 31/01/2023 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Lê Hồng năm 2023;

+ Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 03/02/2023 thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023;

+ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 03/02/2023 Thực hiện xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện “Đề án nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật huyện Thanh Miện giai đoạn 2021-2025 của xã Lê Hồng” năm 2023;

+ Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 20/02/2023 về hoạt động của ban chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023;

+ Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 06/3/2023 về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn xã Lê Hồng từ năm 2019-2023;

+ Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 28/02/2023 về đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn xã Lê Hồng năm 2023;

+ QĐ số 13/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 Kiện toàn Tổ chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng xã Lê Hồng;

+ Báo cáo số 312/BC-UBND ngày 30/12/2022 về kết quả ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Lê Hồng năm 2022;

+ QĐ số 17/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 về Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Lê Hồng năm 2023;

+ Báo cáo số 42/BC-UBND ngày 09/02/2023 Kết quả rà soát, thống kê thủ tục hành chính nội bộ tại UBND xã Lê Hồng;

+ Các Quyết định, công văn, kế hoạch đôn đốc triển khai các nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015,...

- Ngoài ra, Tổ chỉ đạo Công nghệ số xã triển khai, chỉ đạo trực tiếp công tác chuyển đổi số tại các hội nghị, cuộc họp hàng tháng của UBND xã.

### 3. Kết quả đạt được

#### 3.1 Số liệu thống kê (thống kê số liệu tính từ đầu 01/01/2023 đến 30/6/2023)

| STT | Nội dung                                                                 | Đơn vị tính                      | Số liệu |
|-----|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------|
| 1   | Tổng số hộ gia đình trên địa bàn                                         | Hộ gia đình                      | 2665    |
| 2   | Số buổi hội nghị, tập huấn, hướng dẫn thành viên của Tổ và người dân     | Buổi                             | 06      |
| 3   | Số thành viên của Tổ được tập huấn                                       | Người                            | 52      |
| 4   | Số người dân được hướng dẫn                                              | Người                            | 5260    |
| 5   | Số lượng tài khoản DVCTT đã được Tổ hướng dẫn và tạo thành công          | Tài khoản                        | 1862    |
| 6   | Số lượng tài khoản VNeID đã được Tổ hướng dẫn và tạo thành công đến 21/7 | Tài khoản                        | 4296    |
| 7   | Số lượng sản phẩm OCOP của địa phương (ghi rõ tên các sản phẩm)          | Sản phẩm:<br>Rượu gạo Bình Phước | 01      |
| 8   | Số lượng sản phẩm OCOP của địa phương được đưa lên sàn TMĐT              |                                  | 0       |

#### 3.2. Tác động các hoạt động của Tổ đến kết quả chuyển đổi số của địa phương

Ngay từ đầu năm Tổ chỉ đạo công nghệ số xã hợp triển khai Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp. Tổ chỉ đạo công nghệ số xã chỉ đạo sâu sát tổ công nghệ số công đồng trong công tác tuyên truyền để các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, và nhân dân thực hiện hiệu quả.

##### \* Về chính quyền số

- Xã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng chính quyền điện tử; 100% các phòng ban có mạng nội bộ (LAN) và có đường truyền internet riêng rẽ; tỷ lệ cán bộ công chức có máy tính đạt 100%;

- Trang thông tin điện tử của xã được kết nối với trang thông tin điện tử của huyện. Tên miền: lehong.thanhmien.haiduong.gov.vn. Có 2 hệ thống họp trực tuyến: 01 đường truyền đặt tại Phòng họp tầng 2 của UBND xã, 01 đường truyền đặt tại Nhà Văn hoá xã;

- 100% văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền ban hành đều được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp đã được triển khai đồng bộ, đảm bảo kết nối gửi nhận liên thông văn bản điện tử giữa các đơn vị trên địa bàn huyện, tỉnh và đã được kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia. Hiện nay, 100% các văn bản đi, đến trao đổi giữa các cơ quan Nhà nước của xã, huyện đều được sử dụng chữ ký số thực hiện qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

- 100% văn bản điện tử đã có ký số trên phần mềm quản lý văn bản (trừ văn bản mật) UBND xã tính đến thời điểm ngày 20/7/2023 là 311 văn bản.

- Chữ ký số: Đã được cấp 04 Chữ ký số USB Token cơ quan và 14 Chữ ký số USB Token cho cán bộ, công chức thuộc Đảng ủy, HĐND, UBND xã.

- Hệ thống thư điện tử công vụ đã được đưa vào sử dụng và đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin, gửi nhận văn bản trong các cơ quan Nhà nước. Đến nay, đã được cấp tài khoản thư điện tử công vụ cho 02 cơ quan HĐND- UBND xã và 20 cán bộ, công chức trong cơ quan UBND xã. 100% cán bộ, công chức được cấp sử dụng hòm thư công vụ trong trao đổi công việc.

- Đài truyền thanh xã thực hiện báo cáo thống kê số liệu đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động đài trên hệ thống phần mềm <https://qltcs.mic.gov.vn> đúng thời hạn.

- UBND xã phối hợp với Sở, phòng, ban, ngành liên quan xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, triển khai các ứng dụng phần mềm chuyên ngành thống nhất trên quy mô toàn tỉnh, cụ thể:

- Tài chính, Kế toán : Hệ thống phần mềm kế toán; hệ thống tổng hợp số liệu thu chi ngân sách Nhà nước, hệ thống cấp mã số quan hệ ngân sách và mã số dự án đầu tư, hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý tài sản công;

- Ngành Giáo dục và Đào tạo: Cơ sở dữ liệu dùng chung trong ngành giáo dục, Hệ thống mạng xã hội học tập trực tuyến, hệ thống hỗ trợ tuyển sinh đầu cấp;

- Ngành Y tế: Hệ thống phần mềm quản lý bảo hiểm, phần mềm quản lý y tế cơ sở;

- Địa chính và Môi trường: Phần mềm Hệ thống thông tin đất đai;

- Tư pháp: Hệ thống phần mềm quản lý hộ tịch; lý lịch tư pháp;

- Lao động, Thương binh và Xã hội: Hệ thống quản lý đối tượng người có công và chế độ chính sách;

- Đảng ủy, Nội vụ: Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; phần mềm chấm điểm cải cách hành chính;

- Việc tiếp nhận và trả hồ sơ TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích tại Bộ phận Một cửa xã được tích cực triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

- Tổ chỉ đạo công nghệ số chủ trì phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức hỗ trợ nhân dân cài đặt truy cập Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hải Dương, Dịch vụ công quốc gia tại Bộ phận một cửa của xã và tại Nhà văn hóa các thôn được thông báo trên đài truyền thanh;

- Trong thời gian 04 ngày đồng loạt chỉ đạo 7 tổ tại 7 thôn Tổ chỉ đạo đã hỗ trợ người dân cài đặt và hướng dẫn truy cập được 4876 người.

- Trong những ngày làm việc Tổ chỉ đạo phân công cán bộ, công chức và Đoàn thanh niên thường trực tại Bộ phận một cửa UBND xã hỗ trợ người dân đến giao dịch tại UBND xã truy cập và gửi hồ sơ trực tuyến.

*Kết quả cụ thể:* (từ 01/01/2023 đến 30/6/2023),

- Bộ phận Một cửa của xã đã tiếp nhận 675 hồ sơ trong đó: 626 hồ sơ tiếp nhận online, 49 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp; số hồ sơ đã trả kết quả 670, trong đó 664 hồ sơ trả trước hạn, 6 hồ sơ đúng hạn, 5 hồ sơ đang giải quyết; dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4 đạt trên 92,6%.

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền;

- 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

#### **\* Về kinh tế số**

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong xã hội, tới từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình và từng người dân về phát triển kinh tế số với các hình thức phù hợp khác nhau.

- Đẩy mạnh tuyên truyền doanh nghiệp, các hộ kinh doanh đẩy mạnh về kinh tế số: Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn đăng ký tham gia các sàn thương mại điện tử như: postmart.vn; voso.vn; sendo.vn;...; mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm và quan trọng nhất là cam kết cung cấp sản phẩm đúng chất lượng cho khách hàng; hướng dẫn ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Có 12 cơ sở kinh doanh, cửa hàng tạp hóa thanh toán mã QR code; Momo, Zalo Pay, Thanh toán qua Mobile Banking

- Phát triển tài khoản thanh toán điện tử tại xã đạt chỉ tiêu tỷ lệ 95% dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử.

- Đã có 08 cửa hàng bán hàng trên nền tảng số, công nghệ số đăng ảnh, quảng bá sản phẩm đa dạng cho khách hàng, cùng với đó các cá nhân, tiểu thương cũng phát triển mạnh mẽ trên mạng xã hội để bán hàng

#### **\* Về xã hội số**

- Tuyên truyền nhân dân về xã hội số: Hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng chống dịch thông qua các nền tảng số.

- Tuyên truyền để các hộ gia đình sử dụng mạng Internet đạt trên 50 %

- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt trên 60%
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử đạt 60%

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ.**

- Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng hòm thư điện tử công vụ trong việc trao đổi văn bản quản lý nhà nước chưa cao.
- Mạng nội bộ, đường truyền internet còn lỗi nghẽn nên ảnh hưởng đến thực hiện DVCTT.
- Chưa phát triển mạnh về kinh tế số, xã hội số.
- Cán bộ, công chức thực hiện chính quyền số, chuyển đổi số còn có những hạn chế.

### **Nguyên nhân của hạn chế**

- Tiện ích của hòm thư điện tử công vụ mất nhiều thời gian nên cán bộ, công chức sử dụng nhiều zalo...
- Hạ tầng kỹ thuật chưa đảm bảo, DVC hay bị lỗi gây khó khăn cho cán bộ và nhân dân khi giải quyết TTHC.
- Kinh phí trang bị máy, mạng...đảm bảo phục vụ cho chuyển đổi số chưa đồng bộ nên ảnh hưởng đến các nhiệm vụ thực hiện DVCTT.
- Lỗi mòn truyền thông người dân ngại phát triển về kinh tế số, xã hội số.
- Không có công chức phụ trách chuyên lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số nên gặp không ít khó khăn trong thực hiện.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023**

- Tiếp tục triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch chuyển đổi số đã đề ra.
- Cơ sở hạ tầng CNTT ở xã đầu tư theo hướng hiện đại, đồng bộ. Phân đầu 100% các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã kết nối mạng Internet băng rộng, mạng truyền số liệu chuyên dùng; có đường truyền cáp quang và có hệ thống mạng LAN ổn định phục vụ nhiệm vụ chính trị;
- Phối hợp với các nhà mạng gồm VNPT, Viettel và FPT cung cấp dịch vụ viễn thông, dịch vụ đường truyền internet cáp quang tốc độ cao, đảm bảo phục vụ ổn định cho 100% các cơ quan, đơn vị và UBND xã.
- Xã duy trì tốt điểm bưu điện văn hóa xã có kết nối Internet,
- Tuyên truyền phân đầu trên 40% hộ gia đình có máy tính; trên 60% hộ gia đình có kết nối internet băng rộng; 70% dân số có thuê bao di động và điện thoại thông minh.
- UBND xã duy trì triển khai thực hiện phần mềm dữ liệu về quản lý văn bản đi đến, thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính, hồ sơ trực tuyến, hồ sơ điện tử và

chứng thực điện tử...phục vụ công việc của các cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp tốt.

- Thực hiện tốt triển khai ứng dụng các phần mềm nội bộ trong cơ quan, đơn vị nhằm tiết kiệm thời gian, thuận lợi, nhanh chóng, hiệu quả trong giải quyết công việc như: phần mềm kế toán và quản lý tài sản công; phần mềm quản lý cán bộ công chức; phần mềm quản lý hộ tịch, dân cư. Việc sử dụng, khai thác các thông tin, dữ liệu trên các phần mềm đem lại nhiều tiện ích, góp phần thực hiện nhiệm vụ công việc đạt hiệu quả cao, nhất là trong việc quản lý, lưu trữ các tài liệu văn bản của cơ quan.

- Tuyên truyền đẩy mạnh xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Ban Chỉ đạo chuyên đổi số xã tiếp tục triển khai có hiệu quả CDS; triển khai các Tổ Công nghệ số cộng đồng hoạt động theo kế hoạch; đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông cấp chứng thư số cho cán bộ, công chức xã.

- Duy trì hiệu quả 100% cán bộ, công chức UBND xã sử dụng phần mềm quản lý văn bản; hộp thư điện tử công vụ; đã được cấp và sử dụng chữ ký số chuyên dùng.

Thực hiện tốt việc kết nối liên thông thông tin một cửa điện tử giữa cấp xã với cấp huyện, cấp huyện với cấp tỉnh. Hiện nay, Trang thông tin điện tử của xã đã liên kết với Cổng thông tin điện tử của huyện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện dịch vụ công và thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

- Phần đầu 90% người dân thực hiện lập tài khoản VNeID và kích hoạt định danh điện tử.

## **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề nghị các cấp hoàn thiện hệ tầng kỹ thuật nhất là hệ thống phần mềm DVC đảm bảo thông suốt; quan tâm hỗ trợ CSVC cho các xã, thị trấn để thực hiện tốt CDS.

- Đề nghị các cấp quan tâm về con người làm công tác chuyên công nghệ số, CDS.

Trên đây là báo cáo kết quả sơ kết hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn xã Lê Hồng./.

### **Nơi nhận:**

- Phòng VH TT huyện;
- TT. Đảng ủy xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Công chức xã có liên quan;
- Lưu: VH, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Tiến**

